

BỘ NỘI VỤ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

TÌNH HUỐNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
LỚP BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN VIÊN CHÍNH
TẠI HÀ NỘI

*Tên tình huống: “Khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính
đối với đơn vị sự nghiệp công lập - thực trạng và giải pháp”*

Học viên :

Chức vụ: Chuyên viên

Đơn vị:

Hà Nội, năm 2017

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành tiểu luận tình huống này, tôi xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn của cùng các Thầy, Cô giảng viên, cán bộ quản lý Trường Đại học Nội vụ Hà Nội cũng như sự động viên, hỗ trợ từ các bạn đồng nghiệp.

Rất mong được sự góp ý của các Thầy, Cô và các bạn.

Xin trân trọng cảm ơn.

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	3
I. NỘI DUNG TÌNH HUỐNG	4
1.1. Hoàn cảnh xuất hiện tình huống	4
1.2. Mô tả tình huống	4
II. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG	6
2.1. Mục tiêu phân tích tình huống	6
2.2. Cơ sở lý luận	6
2.3. Phân tích diễn biến tình huống	16
2.4. Nguyên nhân dẫn đến tình huống	17
2.5. Hậu quả của tình huống	18
III. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG	21
3.1. Mục tiêu xử lý tình huống	21
3.2. Đề xuất các phương án	21
3.3. Các giải pháp thực hiện phương án đã chọn	23
IV. KIẾN NGHỊ	25
4.1. Kiến nghị với các cơ quan Đảng, Nhà nước	25
4.2. Kiến nghị với các cơ quan quản lý cấp trên	25
KẾT LUẬN	26
TÀI LIỆU THAM KHẢO	27

MỞ ĐẦU

Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập là đơn vị có tư cách pháp nhân, cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công). Đơn vị này dự toán độc lập, có con dấu và tài khoản riêng, tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của Luật kế toán, hoạt động trong các lĩnh vực sự nghiệp giáo dục đào tạo; dạy nghề; y tế; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin truyền thông và báo chí; khoa học và công nghệ; sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Hiện có các loại hình đơn vị sự nghiệp công lập sau: Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi phí hoạt động; Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động; Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động.

Nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập hình thành từ: kinh phí ngân sách nhà nước, kinh phí ngoài ngân sách nhà nước (nguồn thu hoạt động sự nghiệp, nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, cho theo quy định của pháp luật và các nguồn khác: nguồn vốn vay, nguồn vốn liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật).

Qua hơn 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, các đơn vị sự nghiệp công lập đã có nhiều đóng góp tích cực cho sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cơ chế, chính sách tài chính của nhà nước đối với loại hình này cũng có nhiều chuyển biến, từng bước tạo điều kiện nâng cao hiệu lực hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Qua thời gian học tập lớp “Bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên chính” do Trường Đại học Nội vụ Hà Nội giảng dạy và tìm hiểu thực tế, tôi lựa chọn tình huống “*Khoán biên chế và kinh phí quản*

lý hành chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập - thực trạng và giải pháp”
làm chủ đề tiểu luận tình huống cuối khóa học.

I. NỘI DUNG TÌNH HUỐNG

1.1. Hoàn cảnh xuất hiện tình huống

Vào một ngày năm 2017, trong cuộc họp giao ban, tôi được đồng chí lãnh đạo giao nhiệm vụ trực tiếp tham gia tìm hiểu tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập nhằm phục vụ cho việc lập đề án phát triển hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội (Sở TT&TT) trong tình hình mới. Chúng tôi xác định đây là việc khó nhưng cần thiết vì nó góp phần cung cấp những thông tin chính xác, trung thực từ hoạt động thực tế, làm căn cứ để điều chỉnh và xây dựng các chính sách quản lý, góp phần thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp phát triển, đóng góp ngày càng nhiều hơn vào sự phát triển của Sở TT&TT Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung.

1.2. Mô tả tình huống

Trong khuôn khổ thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đây là một trong những quy định nhằm mục đích trao quyền tự chủ cho Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp) do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trong việc tổ chức công việc, sử dụng lao động và các nguồn lực tài chính của cơ quan một cách chủ động và hiệu quả nhất.

Qua khảo sát, nắm tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 tại Trung tâm đào tạo Công nghệ thông tin, kết quả như sau:

- Số biên chế thực hiện giám so với số biên chế được giao trung bình là 8 – 12 người;
- Số kinh phí tiết kiệm hàng năm là 260 – 490 triệu đồng;
- Thu nhập của người lao động tăng bình quân một triệu đồng/người/tháng.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy bên cạnh những kết quả đạt được thể hiện tính tích cực, đáng khích lệ, cũng đã bộc lộ một số vấn đề cần điều chỉnh. Đây cũng chính là nhiệm vụ và mục tiêu cần tìm hiểu nhằm giúp cho việc đề xuất những điều chỉnh về chính sách, chế độ cho phù hợp.

II. PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG

2.1. Mục tiêu phân tích tình huống

Xác định những điểm bất cập hay chưa phù hợp để phục vụ cho công tác đề xuất những điều chỉnh về chính sách, chế độ trong từng giai đoạn phát triển hoạt động của các đơn vị sự nghiệp có thu tại Trung tâm đào tạo Công nghệ thông tin thuộc Sở TT&TT Hà Nội.

2.2. Cơ sở lý luận

Để triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, trong đó quy định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các bộ, địa phương. Hiện nay các bộ đang xây dựng đề trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực chuyên ngành; các bộ, cơ quan trung ương và địa phương cũng đang khẩn trương xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực quản lý, quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công, định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ công do nhà nước quản lý, tiêu chuẩn dịch vụ công, cơ chế đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công.

Thực hiện Quyết định số 695/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ tài chính đã có công văn số 1931/BTC-HCSN ngày 03/02/2016 gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP. Theo đó, Bộ Tài chính đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong khi chưa ban hành hoặc sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể, các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực được tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số

43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và phương án tự chủ đã được cấp thẩm quyền phê duyệt cho đến khi Chính phủ ban hành các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể.

Nhà nước trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp công lập trong việc tổ chức công việc, sắp xếp lại bộ máy, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao; phát huy mọi khả năng của đơn vị để cung cấp dịch vụ với chất lượng cao cho xã hội; tăng nguồn thu nhằm từng bước giải quyết thu nhập cho người lao động theo hướng thực hiện chủ trương xã hội hoá trong việc cung cấp dịch vụ, huy động sự đóng góp của xã hội để phát triển các hoạt động sự nghiệp, từng bước giảm dần bao cấp từ ngân sách nhà nước.

Tuy nhiên, Nhà nước vẫn quan tâm đầu tư để hoạt động sự nghiệp ngày càng phát triển, bảo đảm cho các đối tượng chính sách - xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được cung cấp dịch vụ theo quy định ngày càng tốt hơn và có sự phân biệt rõ cơ chế quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp với cơ chế quản lý nhà nước đối với cơ quan hành chính nhà nước.

Các yêu cầu đặt ra đối với đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao quyền tự chủ là:

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao: Đối với hoạt động sản xuất hàng hoá, cung cấp dịch vụ phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp với khả năng chuyên môn và tài chính của đơn vị.

- Thực hiện công khai, dân chủ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện quyền tự chủ phải gắn với tự chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và trước pháp luật về những quyết định của mình; đồng thời chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Trong khuôn khổ được giao tự chủ, các đơn vị sự nghiệp công lập được phép:

- Tự chủ trong xây dựng kế hoạch: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp bao gồm phần kế hoạch do đơn vị tự xác định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, năng lực của đơn vị theo quy định của pháp luật và phần kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Đối với dịch vụ sự nghiệp không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước: đơn vị sự nghiệp tự xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện;

+ Đối với dịch vụ sự nghiệp sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước: đơn vị sự nghiệp công xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch cho đơn vị thực hiện.

- Phân bổ và giao dự toán:

+ Việc phân bổ và giao dự toán của cơ quan quản lý cấp trên cho đơn vị sự nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

+ Căn cứ lộ trình tính giá dịch vụ công, cơ quan quản lý cấp trên thực hiện đặt hàng đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên; đặt hàng, giao kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (do giá, phí dịch vụ sự nghiệp công chưa kết cấu đủ chi phí, được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá, phí chưa tính đủ chi phí).

+ Đối với đơn vị sự nghiệp do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, không có nguồn thu hoặc nguồn thu thấp): Cơ quan quản lý cấp trên thực hiện giao dự toán ổn định trong thời gian 3 năm và được điều chỉnh khi Nhà nước thay đổi nhiệm vụ, cơ chế chính sách theo quy định.

- Tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ:
 - + Quyết định các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, kế hoạch của cơ quan quản lý cấp trên giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ;
 - + Tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao;
 - + Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật.
- Đơn vị sự nghiệp được quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị cấu thành trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.
- Riêng đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên: xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.
- Đối với nhiệm vụ nhà nước giao hoặc đặt hàng, đơn vị được chủ động quyết định các biện pháp thực hiện để đảm bảo chất lượng, tiến độ.
- Đối với các hoạt động khác, đơn vị được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về những công việc:
 - + Tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, khả năng của đơn vị và đúng với quy định của pháp luật;
 - + Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật;
- Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động còn được:
 - + Quyết định mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, vốn huy động, theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Tham dự đấu thầu các hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị;

+ Sử dụng tài sản để liên doanh, liên kết hoặc góp vốn liên doanh với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định hiện hành của nhà nước.

- Đơn vị sự nghiệp xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và quản lý viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; thuê hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ.

- Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định số lượng người làm việc; đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên đề xuất số lượng người làm việc của đơn vị trình cơ quan có thẩm quyền quyết định; đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên đề xuất số lượng người làm việc trên cơ sở định biên bình quân 05 năm trước và không cao hơn số định biên hiện có của đơn vị, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định (đối với các đơn vị sự nghiệp mới thành lập, thời gian hoạt động chưa đủ 05 năm thì tính bình quân cả quá trình hoạt động).

- Trường hợp đơn vị sự nghiệp chưa xây dựng được vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được xác định trên cơ sở định biên bình quân các năm trước theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu công việc thực tế, định mức chỉ tiêu biên chế và khả năng tài chính của đơn vị, Thủ trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm gửi cơ quan chủ quản trực tiếp để tổng hợp, giao theo thẩm quyền. Thủ trưởng đơn vị được quyết định ký hợp đồng thuê, khoán công việc đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng và các hình thức hợp tác khác với

chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước để đáp ứng yêu cầu chuyên môn của đơn vị. Thủ trưởng đơn vị được quyết định việc tuyển dụng cán bộ, viên chức theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển; quyết định bổ nhiệm vào ngạch viên chức (đối với chức danh tương đương chuyên viên chính trở xuống), ký hợp đồng làm việc với những người đã được tuyển dụng, trên cơ sở bảo đảm đủ tiêu chuẩn của ngạch cần tuyển và phù hợp với cơ cấu chức danh nghiệp vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật; Quyết định việc điều động, biệt phái, nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật; Quyết định việc nâng bậc lương đúng thời hạn, trước thời hạn trong cùng ngạch và tiếp nhận, chuyển ngạch các chức danh tương đương chuyên viên chính trở xuống theo điều kiện và tiêu chuẩn do pháp luật quy định.

- Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư phải thành lập Hội đồng quản lý để quyết định những vấn đề quan trọng trong quá trình hoạt động của đơn vị. Căn cứ vào điều kiện cụ thể, yêu cầu quản lý và pháp luật chuyên ngành, trường hợp cần thiết, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định việc thành lập Hội đồng quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp loại khác.

- Hội đồng quản lý quyết định về chiến lược, kế hoạch trung hạn và hàng năm của đơn vị; quyết định chủ trương đầu tư mở rộng hoạt động, thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc; quyết định chủ trương lớn về tổ chức, nhân sự (bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật viên chức); thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền quyết định; thông qua báo cáo quyết toán tài chính hàng năm, thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, việc triển khai quy chế dân chủ, quyết định các vấn đề quan trọng khác của đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản lý có từ 05 đến 11 thành viên; Chủ tịch và các thành viên của Hội đồng quản lý do cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị bổ nhiệm; Hội đồng quản lý có đại diện của cơ quan quản lý cấp trên.

- Thủ tục thành lập, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và phê duyệt quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp, mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp và cơ quan quản lý cấp trên theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Về quản lý tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập có các hoạt động dịch vụ phải đăng ký, kê khai, nộp đủ các loại thuế và các khoản khác, được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật. Được huy động vốn của cán bộ, viên chức trong đơn vị để đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động sự nghiệp, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tự chịu trách nhiệm trả nợ vay; Thực hiện đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp. Đối với tài sản cố định sử dụng vào hoạt động dịch vụ phải thực hiện trích khấu hao thu hồi vốn theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp nhà nước. Số tiền trích khấu hao tài sản cố định và tiền thu từ thanh lý tài sản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước đơn vị được để lại bổ sung Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Số tiền trích khấu hao, tiền thu thanh lý tài sản thuộc nguồn vốn vay được dùng để trả nợ vay.

- Đơn vị sự nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thu phí, lệ phí phải thực hiện thu đúng, thu đủ theo mức thu và đối tượng thu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Trường hợp nhà nước có thẩm quyền quy định khung mức thu, đơn vị căn cứ nhu cầu chi phục vụ cho hoạt động, khả năng đóng góp của xã hội để quyết định mức thu cụ thể cho phù hợp với từng loại hoạt động, từng đối tượng, nhưng không được vượt quá khung mức thu do cơ quan có thẩm quyền quy định. Đơn vị thực hiện chế độ miễn, giảm cho các đối tượng chính sách - xã hội theo quy định của nhà nước.

- Đối với sản phẩm hàng hoá, dịch vụ được cơ quan nhà nước đặt hàng thì mức thu theo đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;

trường hợp sản phẩm chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định giá, thì mức thu được xác định trên cơ sở dự toán chi phí được cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định chấp thuận.

- Đối với những hoạt động dịch vụ theo hợp đồng với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các hoạt động liên doanh, liên kết, đơn vị được quyết định các khoản thu, mức thu cụ thể theo nguyên tắc bảo đảm đủ bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính, đối với các khoản chi thường xuyên, Thủ trưởng đơn vị được quyết định một số mức chi quản lý, chi hoạt động nghiệp vụ cao hoặc thấp hơn mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Căn cứ tính chất công việc, thủ trưởng đơn vị được quyết định phương thức khoán chi phí cho từng bộ phận, đơn vị trực thuộc.

- Lộ trình tính giá dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

- + Lộ trình tính giá dịch vụ công: Đến năm 2016: tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp (chưa tính chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định); Đến năm 2018: tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp và chi phí quản lý (chưa tính chi phí khấu hao tài sản cố định); Đến năm 2020: tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và chi phí khấu hao tài sản cố định;

- + Căn cứ vào tình hình thực tế, các đơn vị sự nghiệp được thực hiện trước lộ trình giá dịch vụ công theo phê duyệt của cấp thẩm quyền;

- + Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định về giá dịch vụ công, khả năng cân đối ngân sách nhà nước và khả năng chi trả của người hưởng thụ, quy định lộ trình tính giá dịch vụ công trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền.

- Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước:

- + Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương xác định danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước của

ngành, lĩnh vực quản lý trình Thủ tướng Chính phủ quy định, sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương (trừ danh mục dịch vụ sự nghiệp công Thủ tướng Chính phủ ban hành).

+ Căn cứ danh mục dịch vụ công do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho cơ quan cấp dưới lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.

- Phân phối kết quả tài chính trong năm:

+ Hàng năm, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có) theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có), đơn vị được sử dụng theo trình tự như sau: Trích tối thiểu 25% để lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập: Đơn vị được tự quyết định mức trích Quỹ bổ sung thu nhập (không khống chế mức trích); Trích lập Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương, tiền công thực hiện trong năm của đơn vị; Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật;

+ Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

- Sử dụng các quỹ:

+ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong đơn vị; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (đối với đơn vị được giao vốn theo quy định) để tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và các khoản chi khác (nếu có).

+ Quỹ bổ sung thu nhập: Để chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm. Việc chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác. Hệ số thu nhập tăng thêm của chức danh lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công tối đa không quá 2 lần hệ số thu nhập tăng thêm bình quân thực hiện của người lao động trong đơn vị.

+ Quỹ khen thưởng: Để thưởng định kỳ, đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài đơn vị (ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng) theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của đơn vị. Mức thưởng do thủ trưởng đơn vị quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

+ Quỹ phúc lợi: Để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi; chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của người lao động trong đơn vị; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp nghỉ hưu, nghỉ mất sức; chi thêm cho người lao động thực hiện tinh giản biên chế.

+ Mức trích cụ thể của các quỹ quy định tại Điểm a Khoản này và việc sử dụng các quỹ do thủ trưởng đơn vị quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ và phải công khai trong đơn vị.

- Quản lý tài sản Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp công:

+ Đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

+ Đơn vị sự nghiệp công có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, gửi cơ quan quản lý cấp trên. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quy chế, trường hợp Quy chế có quy định không phù hợp với quy định của Nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên có ý kiến bằng văn bản yêu cầu đơn vị điều chỉnh lại cho phù hợp. Sau thời hạn nêu trên, nếu cơ quan quản lý cấp trên không có ý kiến, đơn vị triển khai thực hiện theo Quy chế, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để theo dõi, giám sát thực hiện,

Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi.

2.3. Phân tích diễn biến tình hình

Qua khảo sát thực tế, có thể nhận thấy sau 03 năm thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, đã từng bước thu được một số kết quả nhất định:

Hoạt động quản lý của các đơn vị được thực hiện giao quyền tự chủ đã được nâng lên một bước về chất lượng; quy trình xử lý công việc được xây dựng mới hợp lý, khoa học, giảm thời gian chờ đợi của người dân, giảm thủ tục hành chính phiền hà; công khai những nội dung, tiêu chuẩn thủ tục theo yêu cầu quản lý. Nhiều đơn vị tổ chức trưng cầu ý kiến của người dân, làm sổ để dân góp ý kiến, nhờ vậy thực hiện được công khai dân chủ cơ sở, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Các đơn vị đã chủ động sắp xếp lại cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối tổ chức gắn với cải cách thủ tục hành chính theo mô hình một cửa, một dấu, từ đó sắp xếp lại biên chế, giảm những người không đạt tiêu chuẩn. Đồng thời, đã xây dựng nhiệm vụ, chức năng của từng phòng, ban, từng chức danh, từ đó bố trí hợp lý lao động và phân công nhiệm vụ sát hơn, khoa học, rõ ràng hơn đối với từng cán bộ, viên chức, vừa tinh giản được biên chế, vừa nâng cao được chất lượng, hiệu suất công việc.

Một trong những mục đích của cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính là chống lãng phí, thực hành tiết kiệm. Các đơn vị được khảo sát đã cân nhắc trong việc cử cán bộ đi công tác và tổ chức hội nghị, không mua sắm những tài sản đắt tiền và không thật cần thiết, xây dựng tiêu chuẩn văn phòng phẩm, xây dựng quy chế sử dụng điện thoại công vụ và định mức cước phí điện thoại, quy chế sử dụng ô tô đi công tác, quy chế sử dụng điện và thiết bị điện như máy pho to, đèn điện, máy điều hòa, không dùng điện thoại của cơ quan trao đổi việc riêng... nhờ những giải pháp trên, các đơn vị

sự nghiệp công lập được giao tự chủ đã tiết kiệm chi khoảng từ 3% đến 20% tổng kinh phí được giao khoán.

Từ những kết quả nêu trên về đổi mới phương thức quản lý, sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, chống lãng phí, thực hiện tiết kiệm, các đơn vị sự nghiệp có thu được khảo sát đã tạo được nguồn kinh phí để tăng thêm thu nhập cho công chức quản lý và viên chức, người lao động.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, thực tế cho thấy ở các đơn vị được khảo sát còn bộc lộ một số tồn tại và cũng còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tự chủ. Đó là:

- Chưa chú trọng đến các yêu cầu về đổi mới cơ chế quản lý và đảm bảo trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức sắp xếp bộ máy, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất làm việc, hiệu quả công tác;
- Văn bản hướng dẫn xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp công lập chưa hướng dẫn rõ;
- Việc chấp hành chế độ báo cáo của các đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm.
- Có nhiều khó khăn trong khi tiến hành xác định khoán chi cũng như công tác hạch toán, quyết toán.

2.4. Nguyên nhân dẫn đến tình huống

Để có thể đề xuất giải pháp đồng bộ nhằm giải quyết có hiệu quả những vướng mắc trên cần xác định chính xác những nguyên nhân một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tự chủ, khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho đơn vị sự nghiệp công lập. Có thể thấy như sau:

- Trong các đơn vị sự nghiệp công lập được khảo sát, một số công chức quản lý, viên chức, người lao động nhận thức chưa đúng tinh thần của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập mà chỉ đơn thuần coi việc thực hiện tự chủ là để tăng thu nhập cho công chức quản lý, viên chức, người lao động do vậy chưa chú trọng đến yêu cầu về đổi mới cơ chế quản lý, tăng quyền tự chủ và

trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức sắp xếp bộ máy, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu suất làm việc, hiệu quả công tác.

- Cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho việc thực hiện cơ chế khoán chưa đồng bộ. Định mức dự toán và chế độ chi tiêu hành chính chưa hoàn chỉnh. Chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước của một số cơ quan hành chính nhà nước chưa được cơ quan có thẩm quyền ban hành kịp thời.

- Yêu cầu đối với cơ quan thực hiện khoán là phải xây dựng đề án khoán và quy chế chi tiêu nội bộ làm căn cứ để thực hiện khoán. Nhưng do các văn bản hướng dẫn hiện hành chưa có hướng dẫn rõ về việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ nên trong quá trình thực hiện một số cơ quan thực hiện khoán còn lúng túng.

- Cấp uỷ Đảng ở các đơn vị đã nhận thức được ý nghĩa quan trọng của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, song lại chưa tập trung chỉ đạo trực tiếp thực hiện cơ chế mới này nên kết quả còn hạn chế. Ngoài ra cơ quan tài chính đồng cấp và cơ quan chủ quản kết hợp chưa chặt chẽ và kịp thời để tham mưu cho cấp thẩm quyền trong thực hiện phê duyệt đề án giao quyền tự chủ về tổ chức, bộ máy, biên chế và thực hiện khoán chi hành chính cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc chấp hành chế độ báo cáo của đơn vị sự nghiệp công lập đôi lúc còn chậm, số liệu báo cáo đôi khi không nhất quán, do đó dẫn đến sự đánh giá thiếu khách quan của các cơ quan chức năng về tình hình thực hiện cũng như kết quả công tác của đơn vị sự nghiệp, từ đó làm hạn chế hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

- Trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính - kế toán tại đơn vị sự nghiệp công lập chưa đáp ứng được yêu cầu của cơ chế tự chủ trong giai đoạn mới nên gặp nhiều khó khăn trong khi tiến hành hạch toán, quyết toán.

2.5. Hậu quả của tình huống

Về nhận thức: việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công

lập đôi khi còn chậm; nhiều đơn vị không muốn dần mất đi chỗ dựa là nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong quá trình đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động (theo qui định, việc phân loại đơn vị sự nghiệp chỉ được ổn định trong thời gian 3 năm, sau thời hạn 3 năm sẽ xem xét lại).

Về cơ chế chính sách: Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập có yêu cầu khi nhà nước điều chỉnh các quy định về tiền lương, nâng mức lương tối thiểu; khoản tiền lương cấp bậc, chức vụ tăng thêm theo chế độ nhà nước quy định (gọi tắt là tiền lương tăng thêm theo chế độ nhà nước quy định), đơn vị sự nghiệp phải tự bảo đảm cân đối từ các khoản thu dịch vụ và các nguồn khác theo quy định của Chính phủ. Việc quy định như trên là chặt chẽ, tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ có thể chủ động sắp xếp nhân sự, bố trí kinh phí thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao và không làm tăng kinh phí ngoài dự toán. Nhưng trên thực tế, khi có nhiều công việc phát sinh đột xuất, hoặc được cơ quan chủ quản giao thêm ngoài nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan thực hiện khoán, những công việc này yêu cầu phải có kinh phí để thực hiện. Việc quy định như trên làm cho đơn vị sự nghiệp e ngại khi thực hiện khoán biên chế và kinh phí. Đối với đơn vị sự nghiệp đã được giao tự chủ thì một số gặp khó khăn trong quá trình thực hiện yêu cầu này.

Về tiêu thức đánh giá: hiện còn thiếu các qui định làm căn cứ để lượng hóa việc hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp có thu được giao tự chủ về biên chế và tài chính. Vì vậy mà có đơn vị sau khi được giao tự chủ về tài chính đã giảm quá mức những chuyên đi công tác cần thiết xuống cơ sở để nắm tình hình, phục vụ cho triển khai công tác theo chức năng nhiệm vụ được giao của đơn vị mình. Có đơn vị lại tiết kiệm chi đến mức để cho cán bộ, viên chức thiếu những phương tiện làm việc thông thường, thậm chí có cơ quan còn cắt điện toàn bộ hệ thống máy điều hòa nhiệt độ để tiết kiệm điện mặc dù thời tiết rất nóng... tất cả chỉ để nhằm mục tiêu tăng thu nhập, coi đó là mục tiêu chính của cơ chế tự chủ.

Về hướng dẫn xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ: hiện chưa đủ văn bản hướng dẫn nên trong quá trình thực hiện đơn vị sự nghiệp đôi khi còn lúng túng trong việc xây dựng quy chế, dẫn đến việc quy chế dân chủ cơ sở đôi lúc còn chưa được thực hiện đầy đủ theo quy trình quy định.

III. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG

3.1. Mục tiêu xử lý tình huống

Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp là một biện pháp hết sức đúng đắn và kịp thời. Để tiếp tục mở rộng và phát huy hiệu quả theo hướng này, cần có sự thống nhất về quan điểm trong chỉ đạo cũng như triển khai thực hiện, đồng thời sớm có các giải pháp khắc phục kịp thời những khó khăn, hạn chế đã nêu.

3.2. Đề xuất các phương án

Tất cả những giải pháp đưa ra nhằm hoàn thiện cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập cần phải quán triệt những nội dung cơ bản:

- Đảm bảo cho đơn vị sự nghiệp hoàn thành tốt nhất chức năng nhiệm vụ do Nhà nước giao;
- Đây là một cách chuyển đổi phương thức quản lý cấp phát và thanh quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách, thay việc quản lý theo đầu vào bằng quản lý theo đầu ra. Mục đích là để đơn vị sự nghiệp chủ động trong việc bố trí sắp xếp tổ chức và biên chế, chủ động chi tiêu phù hợp với công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Bản thân đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ cũng phải đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, tuyệt đối không vì tiết kiệm các khoản chi hành chính, chi nghiệp vụ để tăng thu nhập mà làm giảm chất lượng công việc so với trước khi thực hiện tự chủ.

Một trong những mục tiêu có tính nguyên tắc của giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập là để nâng cao hiệu lực hoạt động của đơn vị. Điều đó cũng có nghĩa là khi thực hiện giao tự chủ, phải đảm bảo cho đơn vị được giao có đủ biên chế, kinh phí để hoạt động có hiệu quả, chứ không phải vì mục đích tăng thu nhập mà cắt xén nguồn lực cần có để thực hiện nhiệm

vụ. Hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp là kết quả quản lý đạt được trong sự tương quan với mức độ chi phí các nguồn lực trong mối quan hệ giữa hiệu quả kinh tế với hiệu quả xã hội.

Giao tự chủ, xét trên góc độ kinh tế là nhằm giảm tỷ trọng chi ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp nhưng vẫn đảm bảo thực hiện được các mục tiêu đề ra. Còn về mặt xuất hiện, thực hiện giao tự chủ góp phần tác động đến ý thức của công chức, viên chức, người lao động làm hạn chế hiện tượng chây lười, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tiết kiệm.

- Không tăng biên chế và kinh phí so với trước khi thực hiện giao tự chủ: Đây là quan điểm đồng thời cũng là một yêu cầu có tính nguyên tắc. Thực hiện quan điểm này đòi hỏi đơn vị sự nghiệp khi được giao tự chủ phải tìm mọi biện pháp để thực hiện tinh giản biên chế và tiết kiệm chi phí quản lý hành chính để trên cơ sở biên chế và mức kinh phí được giao khoán có thể hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất. Bởi vì, xét về mặt lý thuyết, việc xác định số biên chế được thực hiện trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu đội ngũ cán bộ, có tính đến mức độ thực hiện tinh giản biên chế mà đơn vị đã thực hiện trước đó. Do đó số biên chế được giao là số định biên tối thiểu về số lượng, cơ cấu và chất lượng để đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Mặt khác, việc thực hiện giao tự chủ trong điều kiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là ổn định thì các chỉ tiêu về biên chế và kinh phí sẽ không thay đổi, thậm chí còn giảm hơn hoặc nếu không giảm thì chất lượng công việc phải tốt hơn mới phù hợp.

- Công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi của công chức quản lý, viên chức, người lao động: Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập là một vấn đề phức tạp, liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mỗi công chức, viên chức, người lao động và hiệu quả của nó chỉ có thể đạt được khi mọi người trong đơn vị tự giác thực hiện. Mặt khác việc thực hiện tự chủ, quyền chủ động và quyết định trong sử dụng kinh phí của đơn vị được nâng lên đáng kể. Quyền xây dựng và quyết định các định mức chi tiêu được giao

cho thủ trưởng đơn vị được giao tự chủ, đặc biệt là đối với khoản kinh phí tiết kiệm được: việc sử dụng hoàn toàn do đơn vị tự quyết định trên cơ sở quy chế chi tiêu nội bộ. Trong điều kiện như vậy, để tránh tình trạng chuyên quyền, độc đoán của thủ trưởng đơn vị, tình trạng phân phối không công bằng dẫn đến nghi ngờ, gây mất đoàn kết nội bộ thì việc thực hiện cơ chế dân chủ cơ sở, thực hiện công khai tài chính trong đơn vị được giao tự chủ là hết sức cần thiết.

3.3. Các giải pháp thực hiện phương án đã chọn

Để khắc phục một số tồn tại trong quá trình triển khai giao quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, trong thời gian tới đề xuất tập trung vào một số giải pháp như sau:

- Về chủ trương, nhận thức: Đề khẳng định những kết quả của cơ chế giao quyền tự chủ, đồng thời tiếp tục bổ sung hoàn thiện cơ chế, cần phải tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, học tập, quán triệt sâu rộng trong công chức quản lý, viên chức, người lao động của đơn vị sự nghiệp công lập về chủ trương, kết quả và bài học kinh nghiệm rút ra từ các đơn vị đã được giao tự chủ trước đó. Thực hiện giao quyền tự chủ sẽ góp phần thực hiện có hiệu quả cơ chế “một cửa” trong việc giải quyết công việc của cá nhân và tổ chức ở các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về đội ngũ cán bộ: Tập trung đào tạo để nâng cao chất lượng đội ngũ công chức quản lý, viên chức, người lao động luôn là một yêu cầu có tính khách quan. Để làm tốt công tác này, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương cần dành nguồn kinh phí thoả đáng để đẩy nhanh việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức quản lý, viên chức hoạt động sự nghiệp nhằm nhanh chóng tạo ra một đội ngũ cán bộ có đầy đủ phẩm chất, năng lực và kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách và hội nhập kinh tế quốc tế trong từng thời kỳ. Từ đó tạo điều kiện để thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Làm tốt công tác giáo dục để mỗi

công chức quản lý, viên chức, người lao động không ngừng trau dồi phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin, tiếp cận cái mới... nhằm hoàn thành tốt công việc được giao trong tình hình mới.

- Về khen thưởng, kỷ luật: Thực hiện khen thưởng, biểu dương kịp thời, thoả đáng đối với những đơn vị, cá nhân có thành tích gương mẫu đi đầu trong thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời có hình thức xử lý thích đáng đối với những cá nhân, đơn vị không đổi mới và gây cản trở đối với tiến trình đổi mới.

IV. KIẾN NGHỊ

4.1. Kiến nghị với các cơ quan Đảng, Nhà nước

Đẩy mạnh tuyên truyền, học tập, quán triệt sâu rộng để các bộ, ngành, địa phương hiểu rõ và đầy đủ lợi ích của việc thực hiện giao quyền tự chủ, xác định rõ kế hoạch và các giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện.

Hoàn thiện đề án cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, các văn bản về chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy của các bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương để làm căn cứ quản lý cho các đơn vị thực hiện tự chủ.

Bổ sung, sửa đổi các chế độ đãi ngộ thực hiện chính sách tinh giản biên chế nhằm khuyến khích động viên số công chức, viên chức, người lao động tự nguyện nghỉ việc sớm, chuyển sang làm các việc phù hợp hơn với chuyên môn được đào tạo.

Tiếp tục ban hành, sửa đổi hệ thống các định mức chi tiêu trong quản lý hành chính theo hướng tăng thêm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị phù hợp với đặc điểm từng vùng, từng loại hình đơn vị, từng lĩnh vực hoạt động trong phạm vi khả năng của ngân sách nhà nước làm căn cứ để xây dựng phương án tự chủ cho các đơn vị.

4.2. Kiến nghị với các cơ quan quản lý cấp trên

Hướng dẫn về căn cứ xác định mức biên chế phù hợp cho mỗi phân loại đơn vị sự nghiệp công lập khi giao quyền tự chủ.

Ban hành văn bản quy chế chi tiêu nội bộ mẫu làm căn cứ cho các đơn vị sự nghiệp xây dựng dự toán, chi tiêu dân chủ, công khai, minh bạch.

Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản quy định những tiêu chí đánh giá làm căn cứ để lượng hóa việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ.

KẾT LUẬN

Đổi mới cơ chế quản lý đối với các cơ quan hành chính nhà nước nói chung và đơn vị sự nghiệp công lập nói riêng là một trong những chương trình hành động trọng điểm, với nội dung chủ yếu là xác lập tiêu chí mới về xây dựng và phân bổ ngân sách cho cơ quan nhà nước theo kết quả đầu ra và chất lượng hoạt động, mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập là nhằm bảo đảm tính độc lập tương đối và vai trò tự chủ của các tổ chức này trong hoạt động, giảm dần chi từ ngân sách nhà nước tiến tới thực hiện chế độ tự chủ tài chính. Đồng thời, đây cũng là một trong những quy định với mục đích trao thêm quyền tự chủ cho thủ trưởng các đơn vị trong việc tổ chức công việc, sử dụng lao động và các nguồn lực tài chính của cơ quan một cách chủ động, hiệu quả nhất.

Việc thực hiện những nội dung trên là cần thiết nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, năng lực và hiệu quả của nền hành chính nước ta. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện chắc chắn không tránh khỏi những khó khăn vướng mắc cả trong cơ chế chính sách lẫn nhận thức, cần có sự chung tay cải cách và thúc đẩy phát triển của các cấp, các ngành và cả hệ thống theo mục tiêu đã đề ra.

Qua quá trình công tác và sau khi học chương trình bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính, tôi mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập như nêu trên./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nội dung Tài liệu bồi dưỡng về Quản lý hành chính nhà nước chương trình chuyên viên chính của Bộ Nội vụ cùng , bài giảng của Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.
2. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.
4. Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 4/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020.
5. Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.
6. Công văn số 1931/BTC-HCSN ngày 03/02/2016 của Bộ Tài chính về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.